

Số: 71/TB-UBND

Hòa Minh, ngày 17 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh, năm học 2025-2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức (Thông tư số 001/2025/TT-BNV);

Căn cứ Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 2/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông

tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 2/2021/TT-BNV, ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Quyết định số 2586/UBND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Công văn số 2805/SGDĐT-TCCB ngày 05/12/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Hòa Minh về việc quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập của xã Hòa Minh năm 2025.

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh Tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh, năm học 2025-2026.

Ủy ban nhân dân huyện Hòa Minh thông báo viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh, năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC YÊU CẦU KHÁC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM DỰ TUYỂN

Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng là 07 chỉ tiêu: Vị trí việc làm tuyển dụng: Giáo viên mầm non hạng III, mã số V.07.02.26: Đơn vị sự nghiệp có nhu cầu tuyển dụng: Trường Mẫu giáo Hòa Minh.

(Đính kèm Phụ lục I)

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự xét tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ được giao;
- e) Người đăng ký dự xét tuyển viên chức phải có bằng Tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.
- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển trong kỳ tuyển dụng trước thì không được tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức năm học 2025 - 2026.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức năm học 2025-2026 thực hiện theo Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, cụ thể như sau:

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. NỘI DUNG XÉT TUYỂN, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Nội dung xét tuyển

Xét tuyển viên chức năm học 2025-2026 thực hiện theo 2 vòng được quy định tại Điều 11, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng 2

2. Vòng 2: Được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, cụ thể:

2.1. Dự tuyển vị trí viên chức giảng dạy (gọi tắt là giáo viên)

* Hình thức: Thực hành.

* Nội dung thực hành:

Người dự tuyển thực hiện soạn Kế hoạch bài dạy (Giáo án) và giảng dạy tại lớp 01 tiết, cụ thể:

- Thí sinh dự tuyển vị trí giáo viên mầm non thực hiện 01 hoạt động giáo dục trên lớp theo chủ đề được bốc thăm để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của người dự tuyển; thời gian thực hành từ 30 phút đến 35 phút.

2.2. Thang điểm thực hành: 100 điểm.

2. Xác định người trúng tuyển

Xác định người trúng tuyển được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, cụ thể như sau:

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ, Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ, Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

c) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ, Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ, Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn (nếu có).

Trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

2.2. Người không được tuyển dụng trong kỳ thi tuyển viên chức quy định tại Kế hoạch này không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG VÀ LỆ PHÍ

1. Hồ sơ đăng ký tuyển dụng

a) Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ (*đính kèm Mẫu số 01*).

b) Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký tuyển dụng viên chức: Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức là 30 ngày, **kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2025 đến hết ngày 17 tháng 01 năm 2026**.

c) Địa điểm thu nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Tại Phòng Văn hóa – Xã Hội xã Hòa Minh, ấp Đại Thôn A, xã Hòa Minh, tỉnh Vĩnh Long).

d) Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng (Điều 17, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức), được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP:

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông

báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2. Lệ phí dự tuyển

Thực hiện thu lệ phí dự tuyển tại Điều 4 Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VI. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Dự kiến tổ chức xét tuyển trong tháng 02 năm 2026 (thời gian và địa điểm cụ thể sẽ có thông báo sau).

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, liên hệ Phòng Văn hóa – Xã Hội xã Hòa Minh để được giải thích, số điện thoại: 0294.3899017.

Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh thông báo đến các đối tượng đủ điều kiện có nhu cầu xin tuyển dụng được biết. Giao Phòng Văn hóa – Xã hội thông tin rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; đăng lên Trang thông tin điện tử của xã; và niêm yết tại trụ sở làm việc để các cá nhân có nhu cầu tuyển dụng được biết./.

Nơi nhận:

- TT.ĐU; TT.HĐND xã;
- CT, các PCT.UBND xã;
- Phòng, ban, ngành xã;
- Phòng VHXXH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Trí

Phụ lục I**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC CÔNG
LẬP THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÒA MINH, NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 12 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh)

T T	Đơn vị	VTVL cần tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng	CDNN khi trúng tuyển	Tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng
I. Giáo viên mầm non - Mã số V.07.02.26					
-	-	-	07	-	-
1	Trường Mẫu giáo Hòa Minh	Giáo viên Mầm non	07	Giáo viên Mầm non Hạng III (V.07.02.26)	Cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên
TỔNG CHỈ TIÊU TUYỂN			07		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.... năm.....

(Ảnh 4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam⁽³⁾ ☐ Nữ ☐

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số điện thoại di động: Email:

Quê quán:

Địa chỉ nhận thông báo:

Thông tin về hộ khẩu (nếu có):

Tình trạng sức khỏe: Chiều cao:; Cân nặng:kg

Trình độ văn hóa:

Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nguyên vọng 1: - Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾ : - Đơn vị ⁽²⁾ :
2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyện vọng thì thí sinh không điền phần này): - Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾ : - Đơn vị ⁽²⁾ :
3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này) 3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾: Tiếng Anh ☐ Tiếng Nga ☐ Tiếng Pháp ☐ Tiếng Đức ☐ Tiếng Trung Quốc ☐ Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:
3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):
4. Đối tượng ưu tiên (nếu có):

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
- Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
- Tích dấu X vào ô tương ứng;
- Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
- Tích dấu X vào ô tương ứng.